

Số: **5540** /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày **28** tháng **12** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc giao chỉ tiêu, tuyển chọn nguồn đi đào tạo,
huấn luyện sỹ quan dự bị năm 2021**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật lực lượng dự bị động viên năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 78/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về sỹ quan dự bị Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-TTg ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 3524/QĐ-BQP ngày 15 tháng 11 năm 2020 của Bộ Quốc phòng về việc giao chỉ tiêu huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên lực lượng dự bị động viên năm 2021;

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Công văn số 5706/BCH-CT ngày 14 tháng 12 năm 2020 về việc giao chỉ tiêu, tuyển chọn nguồn đi đào tạo, huấn luyện sỹ quan dự bị năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu, tuyển chọn nguồn đi đào tạo, huấn luyện sỹ quan dự bị năm 2021 cho UBND các huyện, thị xã, thành phố, cụ thể như sau:

1. Đào tạo sỹ quan dự bị từ nguồn ngân sách quốc phòng quân số là 39 đồng chí

a) Hạ sỹ quan dự bị hạng 1 31 đồng chí

b) Cán bộ, công chức 08 đồng chí (Bác sỹ 01 đồng chí, Chính trị 07 đồng chí).

2. Đào tạo sỹ quan dự bị từ nguồn ngân sách địa phương quân số là 30 đồng chí

- Hạ sỹ quan dự bị hạng 1 30 đồng chí

3. Sỹ quan dự bị đi huấn luyện bổ túc chức danh và huấn luyện chuyên loại chuyên nghiệp quân sự quân số là 60 đồng chí.

- | | |
|---|-------------|
| a) Huấn luyện bổ túc cán bộ sĩ quan dự bị cấp Tiểu đoàn | 09 đồng chí |
| b) Huấn luyện bổ túc cán bộ sĩ quan dự bị cấp Đại đội | 23 đồng chí |
| c) Huấn luyện sĩ quan dự bị chuyển loại Chính trị | 10 đồng chí |
| d) Huấn luyện sĩ quan dự bị chuyển loại Đặc công | 09 đồng chí |
| đ) Huấn luyện sĩ quan dự bị chuyển loại Pháo binh | 05 đồng chí |
| e) Huấn luyện sĩ quan dự bị chuyển loại Phòng không | 04 đồng chí |

4. Chỉ tiêu cụ thể giao cho các huyện, thị xã, thành phố (*Phụ lục chi tiết kèm theo*)

Điều 2. Địa điểm, thời gian đào tạo và huấn luyện bổ túc, chuyển loại

1. Địa điểm:

a) Đối tượng đào tạo sĩ quan dự bị; chuyển loại Chính trị, chuyển loại Phòng không, chuyển loại Pháo binh, chuyển loại Đặc công và bổ túc chức danh cán bộ Tiểu đoàn học tập tại Trường quân sự Quân khu 4, xã Nam Anh, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

b) Đối tượng sĩ quan dự bị huấn luyện bổ túc chức danh cán bộ cấp Đại đội học tập tại Trung đoàn 764, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An.

2. Thời gian:

a) Đối tượng đào tạo sĩ quan dự bị từ Hạ sĩ quan dự bị hạng 1; cán bộ công chức; Hạ sĩ quan dự bị hạng 1 từ nguồn ngân sách địa phương; thời gian học tập 03 tháng, nhập học vào ngày 03 tháng 3 năm 2021; bế giảng ngày 28 tháng 5 năm 2021.

b) Đối tượng sĩ quan dự bị huấn luyện bổ túc chức danh cán bộ cấp Tiểu đoàn; huấn luyện chuyển loại Chính trị, chuyển loại Pháo binh, chuyển loại Phòng không, chuyển loại Đặc công; thời gian học tập 01 tháng, nhập học vào ngày 04 tháng 5 năm 2021; bế giảng ngày 28 tháng 5 năm 2021.

c) Đối tượng sĩ quan dự bị huấn luyện bổ túc chức danh cán bộ cấp Đại đội thời gian học tập 01 tháng, nhập học vào đầu tháng 6 năm 2021.

Điều 3. Trách nhiệm của các sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện việc thẩm định, xét duyệt hồ sơ và đưa học viên về trường học tập đảm bảo thời gian.

2. Sở Y tế phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức khám sức khỏe cho các đồng chí được tuyển chọn đi đào tạo, huấn luyện sĩ quan dự bị theo quy định.

3. UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chỉ tiêu được giao để tuyển chọn và cử đối tượng đi đào tạo, huấn luyện đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4 (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Nghệ An;
- Lưu: VT, KSTTHC-NC.

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn

PHỤ LỤC**Giao chỉ tiêu đào tạo, huấn luyện bổ túc, huấn luyện chuyển loại sĩ quan dự bị năm 2021**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **5540** /QĐ-UBND ngày **28** tháng **12** năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Đơn vị	Tổng chỉ tiêu giao	Đối tượng đào tạo (Thời gian 03 tháng)							Huấn luyện (Thời gian 01 tháng)		Chuyển loại (Thời gian 01 tháng)			
			Hạ sỹ quan dự bị hạng 1					Cán bộ công chức		Bổ túc Đại đội	Bổ túc Tiểu đoàn	Phòng không	Pháo binh	Đặc công	Chính trị
			TSBB	Cối 82	ĐKZ	12,7	Chính trị	Bác sỹ							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	TP Thanh Hoá	4			1		1			1	1				
2	Huyện Quảng Xương	7	2				2						1	2	
3	Thị xã Nghi Sơn	4	1				1							2	
4	TP Sầm Sơn	3					1			1					1
5	Huyện Hoằng Hoá	7	2				2				1		1	1	
6	Huyện Nga Sơn	6			1		2			1	1				1
7	Huyện Hậu Lộc	7		1	1		1			1			3		
8	Huyện Hà Trung	6		1	1		1			1	1				1
9	Thị xã Bìn Sơn	4	1				1			1					1
10	Huyện Đông Sơn	6	2				1			1				2	
11	Huyện Triệu Sơn	7	1			1	1			1		2		1	
12	Huyện Nông Cống	7			1	1	2			1	1				1

13	Huyện Thọ Xuân	7	1				2		1			2		1	
14	Huyện Như Xuân	3				1				1	1				
15	Huyện Thường Xuân	3		1						1					1
16	Huyện Như Thanh	4	1				1			1	1				
17	Huyện Ngọc Lặc	4				1	1			1	1				
18	Huyện Cẩm Thủy	5		1			2			1					1
19	Huyện Vĩnh Lộc	5	1				1	1		1					1
20	Huyện Thạch Thành	6		1			2	1		1					1
21	Huyện Yên Định	6	2				2			1					1
22	Huyện Thiệu Hoá	4			1		1			1	1				
23	Huyện Lang Chánh	4				1	1	1		1					
24	Huyện Bá Thước	4		1			1	1		1					
25	Huyện Quan Sơn	2						1		1					
26	Huyện Quan Hoá	2						1		1					
27	Huyện Mường Lát	2						1		1					
Cộng		129	14	6	6	5	30	7	1	23	9	4	5	9	10